

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2017/HSST
Ngày 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: Vũ Trung Dũng; Nghề nghiệp: Cán bộ;

Nơi công tác: Phòng Tư pháp huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

2/ Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết; Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Liên đoàn Lao động huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng tham gia phiên toà:
Bà Lê Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 30/8/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 02/8/2017 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Đ - Sinh ngày 09/02/1959 tại xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nơi ở: Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/10; Con ông Đỗ Văn Đ sinh năm 1917 (Đã chết) và con bà Trần Thị Đ sinh năm 1927 (Đã chết); Vợ là Đỗ Thị N sinh năm 1961 và 03 con: Con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992, đều trú tại Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/6/2017 và tạm giam từ ngày 26/6/2017, hiện đang bị tạm giam tại Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 9 giờ 15 phút ngày 23/6/2017, tại khu vực nhà văn hóa thôn M, xã X, huyện B, Công an huyện Bảo Thắng bắt quả tang Đỗ Văn Đ có hành vi tàng trữ 05 gói nhỏ, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng 0,27 gam.

Quá trình điều tra Đỗ Văn Đ khai nhận: Khoảng 9 giờ ngày 23/6/2017, bị cáo đi bộ từ nhà đến khu vực ngã 3 thôn M, xã X để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng người cao gầy, có biểu hiện nghiện ma túy thì bị cáo hỏi mua ma túy của người này với giá 500.000đ được 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 05 gói nhỏ chất bột khô màu trắng vón cục là Heroine. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi được một đoạn thì gặp anh Nguyễn Văn M điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B1-182.73 đi qua, Đỗ Văn Đ xin đi nhờ và được anh Nguyễn Văn M đồng ý. Khi đi đến khu vực nhà văn hóa thôn M, xã X, anh Nguyễn Văn M dừng xe để cho bị cáo đi xuống. Bị cáo vừa xuống xe thì bị lực lượng công huyện Bảo Thắng phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 144/GĐMT ngày 26/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận thì 0,27 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Đỗ Văn Đ ngày 23/6/2017 là Heroine.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo Đỗ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng Điều 41 - Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu để tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, tuyên án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THÁY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Văn Đ đã thừa nhận do nghiện chất ma túy nên đã mua 0,27 gam Heroine để tàng trữ sử dụng dần, đến 09 giờ 15 phút ngày 23/6/2017 thì bị cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, tang vật vụ án và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự.

Khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng truy tố bị cáo ra trước tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và vi phạm nghiêm trọng pháp luật của Nhà nước nên đối với bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song Hội đồng xét xử, căn cứ Điểm b, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo đó, đối với hành vi tàng trữ trái phép Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Như vậy, mức hình phạt tù tối thiểu và tối đa của Khoản 1 Điều 194 - Bộ luật hình sự năm 1999 có quy định nặng hơn so với Khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó khi xét xử cần xem xét áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo.

Mặt khác, sau khi bị bắt và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự: Xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

Liên quan đến vụ án còn có người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng người cao gầy là người bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được căn cước lai lịch của người này nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn M là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-182.73 chở Đỗ Văn Đ. Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Văn M không biết và không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đỗ Văn Đ nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý là phù hợp.

Về vật chứng vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Đỗ Văn Đ 0,27 gam Heroine. Sau khi giám định, cơ quan giám định đã sử dụng hết 0,11 gam nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Số Heroine còn lại 0,16 gam hoàn trả cho cơ quan điều tra, đây là số vật chứng mà Nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ của anh Nguyễn Văn M 01 xe mô tô Honda AirBlade màu đỏ đen, biển kiểm soát 24B1-182.73 và 01 điện thoại di động Nokia 1202 màu xám xanh. Quá trình điều tra đã xác định những tài sản trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo bút lục số 76 ngày 18/7/2017. Nay chủ sở hữu không có đề nghị gì về vật chứng đã nhận nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 - Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm b, Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Khoản 3 Điều 7 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Đ 01(Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2017.

2/ Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 76 - Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu để tiêu hủy: 0,16 gam Heroine được niêm phong bằng 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Mặt trước có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đỗ Văn Đ có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện và thu giữ ngày 23/6/2017 tại thôn M, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai”.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 99 - Bộ luật tố tụng hình sự và áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Đỗ Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND BT;
- CABT(2);
- PC(81);
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- THA (2);
- Lưu HS, TA, THS, VP;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam